

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 618 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Bùi Văn Chắt

Hiện ở : 120 - 121 ấp Hưng Phú, Hiệp Phú, Thủ Đức, TP HCM.

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 0.4 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 0.5 hộ chiếu cho gia đình, số :

100342 đến 100355/90 DC.

(quả Kèm theo)

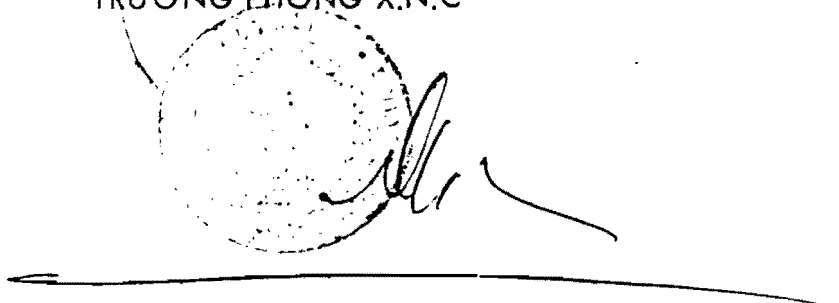
3. Chúng tôi đã lên danh sách số 112.6 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

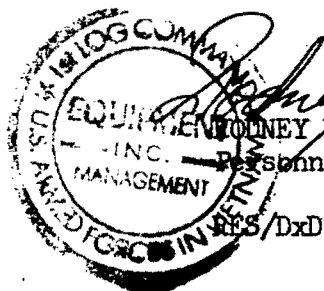


Nguyễn Phương

EQUIPMENT INC.
(RENTAL DIVISION OF SEA-LAND SERVICE INC.)
THU DUC - GIA DINH - VIETNAM
Bien Hoa Highway

R E L E A S E

This will certify that Mr. BUI-VAN-CHAT
National I.D. No. 369.049 , was employed by Equipment
Inc. as a Truck-Driver at the rate of 34\$40/hr
from July 18, 1968 to Dec. 31, 1968
It is further certified that Mr. Bui-van-Chat
has been released from his/her employment by Equipment Inc.
effective Dec. 31, 1968 , and that the above-mentioned
person is eligible for employment by any U.S. Contractor or
Governmental Agency.



HAN TUONG MAO QUAN VU " LOAI A "

Của : Thượng-sĩ BÙI-VAN-CHÁT số-quân 52/103.230
 để : Bộ túc hồ sơ xin mua nhà rẻ tiền của Chánh-Phủ

Н О - Т И С Н :

Sinh ngày : 1.7.1932 Tại : Hòa Phú
 Tổng huyện: Tân-An Tỉnh : Tân-An
 Con ông : BUI-VAN-NHI và bà : LONG-THI-LUOC
 Quốc tịch : Việt-Nam gia cảnh : Có vợ 7 con

/// HI TIEP VE QUAN VU VA THUYEN CHUYEN LIEN TIEP

- 2 - 2 - 2 - 2 - 2 - 2 - 2 -

- 21.1.1951 - E.V pour 3 ans à terme provisoire et résiliable du titre de la 72^e CCT p/c du 21.1.51 . Admis à la 1^{ère} lère CTVN à/c du 1.2.51 . Résilié contrat et Rdc de la 72^e CCT p/c du 1.2.51 .
- 1.2.1951 - Admis à la 1^{ère} lère CTVN p/c du 1.2.51 par liste No 120/QP/NV/1 en date du 20.3.51 de Mr. le Ministre de la Défense Nationale de l'Etat du Viet-Nam par voie de rengagement à terme prov. et résiliable pour 2 ans 11 mois et 20 jours. Contrat de 2 ans 11 mois et 20 jours, rendu définitif p/c du 13.8.51 par décision No 336/T/1 DVN en date du 13.9.51 du Capitaine Cdt les Trans/lère DVI chef de corps de la 1^{ère} lère CTVN.
- 1.1.1952 - Nommé au grade de caporal p/c du 1.1.52 par ordre No 10 en date du 12.2.52 du capitaine Cdt les Trans/1 DVN chef de corps de la 1^{ère} lère CTVN.
- 1.4.1953 - Nommé au grade de caporal chef par ordre No 22 en date du 21.4.1953 du chef de corps de la 1^{ère} lère CTVN et p/c du 1.4.53 .
- 1.7.1953 - Inscrit au tableau d'avancement au titre du 3^e trimestre 1953 et nommé p/c du 1.7.53 au grade de sergent par ordre No 27 en date du 1.8.53 du chef de corps de la 1^{ère} lère CTVN .
- 22.6.55 - Ghi tên vào bản thăng cấp thông thường trong năm 1955 do công lệnh số 91 của Thiếu-Tướng Tư Lệnh ĐNQH ngày 22.6.55 .
- 1.10.55 - Được bổ thăng lên cấp Trung-sĩ nhứt hiện dịch k/t 1.10.55 do công lệnh số 10 của ngày 30.9.55 của Tư Lệnh Bộ Nhứt Quân Khu .
- 1.11.61 - Được thăng cấp Thượng sĩ k/t ngày 01.11.61 do nghị-dinh số 005/QP/NV/ND ngày 10.01.1962 của Bộ Trưởng Phụ-tá Quốc Phòng .

Chiến thuật : Không

Tuyên dương công trạng : 1 lần trước Lễ Toàn

Hủy chứng : ADBT với ngôi sao đồng CL số 35/TTM
ngày 3.7.1956 .

KIEN THI :

T. Chuẩn-Tướng BUI-HUU-NHON
 Chi-huy-Trưởng, Trưởng Bộ-Binh
 Trung-Ta ĐAO-DUY-AN
 Tham-Mưu-Trưởng
 Trung-Ủy NGUYEN-SÂM
 Trưởng Phòng TQT

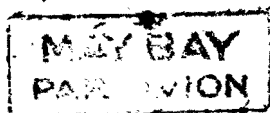
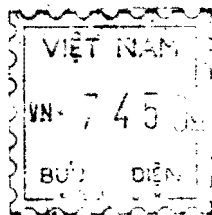
K.B.C. 4100, ngày 20 tháng 8 năm 1964

Chứng nhận do :

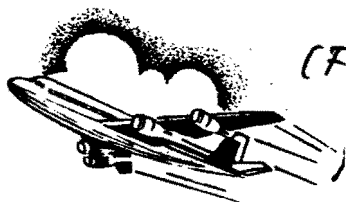
Chuẩn-Ủy DUONG-VAN-HUY
Trưởng Ban Nhân-Viên

[Handwritten signature]

FROM: Bưu van CHAT
Hùng Phú
Xã Hợp Phú Huyện Thuận Đức
T.P Hồ Chí Minh



FEB 19 1991



TO: Bà KHUÊ MINH THO
(FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION)

PAR AVION VIA AIR MAIL

USA